

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 4257 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án: Kiên cố hóa kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Luật Xây dựng; Luật Thủy lợi;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3800/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; số 799/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc Phê duyệt đề cương nhiệm vụ xây dựng Đề án Kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4697/TTr.SNN-QLXD ngày 23/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án: Kiên cố hóa kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030, với các nội dung chính như sau:

1. Tên đề án: Kiên cố hóa kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030.

2. Cơ quan tổ chức lập đề án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Phạm vi xây dựng đề án: Trên địa bàn 21 huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh Nghệ An.

4. Mục tiêu của đề án

4.1. Mục tiêu tổng quát

- Việc kiên cố hoá kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi là nhằm đảm bảo cho các cấp kênh chuyển đủ lưu lượng và đạt cao trình mực nước thiết kế. Nhờ vậy các hệ thống thủy nông hiện có sẽ được hoàn chỉnh đồng bộ thông suốt từ đầu mối đến mặt ruộng, từ đó sẽ nâng cao năng lực tưới, tiết kiệm nước, tiết kiệm đất xây dựng, giảm chi phí quản lý khai thác và kéo dài tuổi thọ công trình. Đáp ứng được yêu cầu như giảm tổn thất nước lớn, vùng khan hiếm nước, vùng cây trồng có hiệu quả kinh tế cao trước tình hình khô hạn hiện nay để chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn tiếp tục xây dựng nông thôn mới tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động đạt từ 80% trở lên (Theo bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021-2025)

4.2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao hệ số sử dụng nước của hệ thống kênh mương sau khi kiên cố hoá;
- Giảm diện tích chiếm đất do kênh mương;
- Tăng diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới của các hồ chứa thủy lợi hàng năm, mở rộng diện tích tưới ổn định và nâng cao khả năng phòng chống hạn của các công trình.
- Chủ động trong việc cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp, NTTS và các nhu cầu dùng nước khác.

5. Nội dung đầu tư kiên cố hoá hệ thống kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi đến năm 2030

- Đối với vùng đồng bằng, trung du: Đầu tư kiên cố hoá hệ thống kênh mương đã xuống cấp có nhu cầu cần kiên cố hoá cấp bách đối với các hồ chứa thủy lợi có quy mô diện tích tưới từ 20ha trở lên.

- Đối với vùng miền núi cao: Đầu tư kiên cố hoá hệ thống kênh mương đã xuống cấp có nhu cầu cần kiên cố hoá cấp bách.

Tổng chiều dài kênh dự kiến kiên cố hoá: 383,8 km.

Cụ thể:

- Giai đoạn 2022 - 2025: Đầu tư kiên cố hoá hệ thống kênh mương cho 15 hồ chứa. Trong đó: 11 hồ do các công ty TNHH MTV thuỷ lợi quản lý; 04 hồ do UBND xã quản lý. Tổng chiều dài kênh dự kiến kiên cố hoá là 52,1 km.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Đầu tư kiên cố hoá hệ thống kênh mương cho 188 hồ chứa. Trong đó: 55 hồ do các công ty TNHH MTV thuỷ lợi quản lý; 133 hồ do các hợp tác xã dùng nước, UBND xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã quản lý. Tổng chiều dài kênh dự kiến kiên cố hoá: 331,7 km.

6. Kinh phí: Tổng kinh phí dự kiến thực hiện đề án khoảng 953,6 tỷ đồng.

Trong đó:

- Giai đoạn 2021 - 2025: 209,5 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2026 - 2030: 744,1 tỷ đồng.

7. Giải pháp thực hiện đề án

7.1. Giải pháp về kỹ thuật

- Tận dụng triệt để tuyến và nền kênh cũ để giảm chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng; giảm khối lượng đào đắp và tăng tính ổn định của kênh.

- Thiết kế hệ thống kênh mương thuỷ lợi đảm bảo theo yêu cầu tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới trong thiết kế và thi công hệ thống kênh mương thuộc các hồ chứa thuỷ lợi đảm bảo chất lượng, tiết kiệm chi phí đầu tư; tận dụng tối đa nguồn vật liệu tại chỗ để hạ giá thành công trình.

7.2. Giải pháp huy động vốn: Dự kiến huy động các nguồn vốn để thực hiện đề án, bao gồm:

- Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ.

- Nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, 2026-2030 và nguồn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hàng năm.

- Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, 2026-2030.

- Nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, xã.

7.3. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Cụ thể hoá các cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh, rà soát lại tình hình các khu vực để vận dụng linh hoạt sát thực tế;

- Nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi về đầu tư tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư kiên cố hoá kênh mương các hồ chứa thuỷ lợi;



- Tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về thu hồi đất, đền bù, giải phóng mặt bằng phục vụ xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi theo hướng rút ngắn thời gian.

7.4. Giải pháp về tăng cường quản lý nhà nước

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành các công trình nhất là đối với những công trình do địa phương quản lý;

- Xây dựng quy trình vận hành hệ thống kênh mương của các hồ chứa thủy lợi để nâng cao hiệu quả của công trình;

- Thường xuyên rà soát để nắm bắt tình hình thực trạng của hệ thống kênh mương các công trình hồ chứa thủy lợi, từ đó có phương án, giải pháp tham mưu UBND tỉnh cho phép sửa chữa, nâng cấp hệ thống kênh mương từ kênh chính đến kênh cấp 2 của các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh;

7.5. Tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận: Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội để mọi người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong đầu tư kiên cố hoá kênh mương thuộc các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện Đề án; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan thực hiện Đề án khi có yêu cầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Phó CVP (KT) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (Hưng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ